

Số: 24/14 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính,

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2403/QĐ-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 - 2020 của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, VP (Hàng - 40b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2414/QĐ-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

1.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển và đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

1.2. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của Bộ Tài chính trong việc chủ trì, tham mưu giúp Chính phủ triển khai thực hiện công tác cải cách tài chính công, hướng đến việc xây dựng nền tài chính quốc gia lành mạnh, đảm bảo giữ vững an ninh tài chính, ổn định kinh tế vĩ mô, tài chính – tiền tệ; huy động, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính trong xã hội hiệu quả, công bằng; cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện; bảo đảm tính hiệu quả và hiệu lực của công tác quản lý, giám sát tài chính.

1.3. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính; xác định rõ kết quả đạt được, những nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện và bố trí nguồn lực bảo đảm cho việc thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

1.4. Kết quả cải cách hành chính hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ là cơ sở quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

**2. Yêu cầu**

2.1. Đảm bảo phù hợp, thống nhất với các nhiệm vụ chung tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 - 2010 của Bộ Tài chính.

2.2. Lồng ghép, kết hợp các hoạt động cải cách hành chính với kế hoạch hoạt động chung của Bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện công vụ và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Xác định rõ các nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm để tập trung thực hiện hiệu quả, trong đó đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với hiện đại hoá công nghệ quản lý và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cải cách mạnh mẽ quy trình thủ tục hành chính, hình thành nền tài chính chuyên nghiệp, hiệu quả và hiện đại.

2.4. Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính trong những năm vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu và đề xuất các sáng kiến, cải tiến về cải cách hành chính để áp dụng thực hiện tại Bộ.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

### **1. Cải cách thể chế**

1.1. Hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính, thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng tới các tiêu chuẩn phổ biến của các nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế.

1.2. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính.

1.3. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền.

1.4. Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, chấp hành pháp luật; chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp.

1.5. Chủ động phối hợp các Bộ, ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định 1254/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.6. Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính.

1.7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là các quy định mới ban hành, các quy định có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

1.8. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

2.1. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính; tiếp tục đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính vào nề nếp, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính.

2.2. Rà soát, đề xuất và thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, trong đó tập trung vào nghiên cứu giảm thời gian, giảm hồ sơ, giấy tờ và chi phí thực hiện thủ tục hành chính liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp.

2.3. Triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021: Nâng bậc xếp hạng chỉ số Nộp thuế trong năm 2019 tăng từ 7 - 10 bậc so với năm 2018; Nâng bậc xếp hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới trong năm 2019 tăng từ 3 - 5 bậc so với năm 2018; Nâng bậc xếp hạng chỉ số Vốn hóa thị trường chứng khoán trong năm 2019 tăng ít nhất 5 bậc so với năm 2018.

2.4. Thực hiện công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, thực hiện niêm yết, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định; cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2.5. Tổ chức triển khai Cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

2.6. Triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1043/QĐ-BTC ngày 05/6/2017 của Bộ Tài chính về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.7. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính.

2.8. Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 832/QĐ-BTC ngày 31/5/2018 của Bộ Tài chính; tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

2.9. Nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2.10. Tổ chức hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp về việc tuân thủ chính sách pháp luật và việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thuế, hải quan.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

3.1. Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3.2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

3.3. Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, đảm bảo thực hiện có hiệu quả nguyên tắc quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, các cơ quan, tổ chức khác phối hợp; Rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ.

3.4. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ Việt Nam

3.5. Tổ chức lại các Ban Quản lý dự án thuộc các Tổng cục đảm bảo không tăng đầu mối, biên chế; không tổ chức cơ quan đại diện của các Tổng cục tại địa phương.

3.6. Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài chính đảm bảo thực hiện đúng các mục tiêu đề ra.

3.7. Thực hiện chuyển giao theo lộ trình đối với nhiệm vụ tổ chức thi cấp chứng chỉ đối với các lĩnh vực mà Bộ Tài chính đang thực hiện như đại lý thuế, hải quan, bảo hiểm, hành nghề kế toán, kiểm toán, thẩm định giá, chứng khoán cho các Hiệp hội nghề nghiệp đủ năng lực thực hiện.

3.8. Kiểm tra tình hình tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính đã phân cấp cho địa phương.

3.9. Triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế theo Quyết định số 1177/QĐ-BTC ngày 27/6/2017 về kế hoạch triển khai Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

3.10. Tổ chức thực hiện tái cơ cấu các Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán; Triển khai đề án hợp nhất Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

4.1. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Bộ Tài chính theo quy định

của Chính phủ trên cơ sở Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, Nghị định thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

4.2. Hoàn thiện Đề án tinh giản biên chế; Thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan mình và quy định của Đảng, Chính phủ.

4.3. Đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức đảm bảo đánh giá đúng, khách quan, công bằng, công khai, khắc phục tình trạng bình quân, nể nang trong đánh giá. Xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá kết quả, hiệu quả thực thi công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức để làm cơ sở xác định đối tượng cần tinh giản biên chế.

4.4. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, đặc biệt quan tâm đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý chuyên gia, công chức cấp cơ sở và thực hiện đúng lộ trình phát triển các cơ sở đào tạo thuộc Bộ theo Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tài chính giai đoạn 2012 - 2020; đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức gắn với kế hoạch, quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Bộ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính năm 2019; tổ chức các lớp đào tạo chuyên đề về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính cho công chức, viên chức thuộc Bộ.

4.5. Triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chủ trương, chính sách, các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Thực hiện nghiêm công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân phiên, luân chuyển cán bộ theo quy định. Thực hiện kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức lãnh đạo quản lý.

4.6. Triển khai Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

4.7. Tổ chức triển khai công tác tuyển dụng công chức, công tác quy hoạch, luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động, bổ nhiệm, công tác đánh giá, xếp loại, công chức, viên chức theo hướng thực chất, hiệu quả.

4.8. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

## **5. Cải cách tài chính công**

5.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong quản lý ngân sách; tăng cường công tác công khai, minh bạch tài chính - ngân sách nhà nước, công khai minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

5.2. Hoàn thiện chính sách thu gắn với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước phù hợp với thông lệ quốc tế; đổi mới, hiện đại hoá phương thức quản lý thu ngân sách nhà nước.

5.3. Giữ cơ cấu chi ngân sách nhà nước hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên.

5.4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, gắn với quá trình tái cơ cấu nền tài chính quốc gia; phân bổ chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tập trung, theo cam kết bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước cho chương trình, dự án để nâng cao vai trò định hướng trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ các hình thức đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để tăng nguồn lực đầu tư toàn xã hội, nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư.

5.5. Tiếp tục phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách tiền lương trong khu vực công một cách khoa học, minh bạch; thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, tạo động lực nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực.

5.6. Nghiên cứu và nâng cao vai trò vốn định hướng của nguồn lực tài chính nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời thu hút mạnh mẽ sự tham gia đầu tư của khu vực tư nhân, trong và ngoài nước theo hình thức đối tác công tư (PPP).

5.7. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát nợ công, bao gồm cả nợ chính quyền địa phương trong giới hạn Quốc hội cho phép, bảo đảm dự phòng cho các rủi ro tiềm ẩn. Xây dựng kế hoạch vay, trả nợ công đảm bảo dự phòng rủi ro cho các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn để đảm bảo các chỉ tiêu nợ trong giới hạn cho phép.

5.8. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách để đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

5.9. Thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

5.10. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tiếp tục thúc đẩy TTCK phát triển lành mạnh, hiệu quả theo các mục tiêu, định hướng và

giải pháp đặt ra trong Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến 2020. Đẩy nhanh tiến trình tái cấu trúc và phát triển TTCK, phục vụ hiệu quả tái cấu trúc nền kinh tế và các cam kết quốc tế.

5.11. Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các sản phẩm bảo hiểm. Tăng cường kiểm tra, giám sát mức độ an toàn vốn của doanh nghiệp bảo hiểm.

5.12. Thực hiện có kết quả các mục tiêu, giải pháp về phát triển thị trường kế toán, kiểm toán theo Chiến lược kế toán, kiểm toán đến năm 2020. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, kiểm toán đầy đủ, đồng bộ, thống nhất phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế về kế toán, kiểm toán.

5.13. Tiếp tục thực hiện nhất quán nguyên tắc quản lý giá theo cơ chế thị trường, theo dõi sát diễn biến cung cầu, thị trường, giá cả để có phương án điều hành phù hợp; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, biện pháp bình ổn giá, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội để tạo ra sự đồng thuận trong xã hội.

5.14. Xây dựng kế hoạch sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2016-2020; phối hợp với đơn vị chủ quản đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước đã được phê duyệt, xác định trách nhiệm của người đứng đầu doanh nghiệp; triển khai có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

5.15. Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của các bộ, ngành, địa phương; tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

5.16. Đẩy mạnh hiện đại hoá công tác quản lý tài sản công, nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; xây dựng hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công để thực hiện giao dịch trực tuyến trong bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công và quyền khai thác tài sản công.

## **6. Hiện đại hóa hành chính**

6.1. Xây dựng kế hoạch, danh mục dự toán về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Bộ Tài chính.

6.2. Thực hiện triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến 30/6/2019 tăng lên 80% và đến 31/12/2019 đạt 90% tổng số TTHC có thể cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính.

6.3. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và hoàn thành cơ bản hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của ngành, ban hành kiến trúc Chính phủ điện tử theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.



6.4. Tổ chức triển khai Nghị quyết 02/NQ/BCSD ngày 9/3/2018 của Ban cán sự Đảng Bộ Tài chính về triển khai ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong lĩnh vực tài chính – ngân sách.

6.5. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dịch vụ nộp, khai, hoàn thuế, hóa đơn điện tử. Tiếp tục triển khai nộp thuế điện tử đối với hoạt động cho thuê nhà, nộp thuế điện tử lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyên nhượng bất động sản.

6.6. Nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống thông quan điện tử tự động VNACCS/VCIS, mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dịch vụ nộp, khai, hoàn thuế, hóa đơn điện tử.

6.7. Triển khai, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý cán bộ Bộ Tài chính theo mô hình tập trung tại Quyết định số 2355/QĐ-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính.

6.8. Nghiên cứu xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin trong kết nối giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính.

6.9. Áp dụng phương thức báo cáo điện tử đối với danh mục chế độ báo cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 171/QĐ-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính.

6.10. Tổ chức xây dựng mới và chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 sang phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành**

7.1. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền cải cách hành chính tại Bộ, đẩy mạnh công tác truyền thông về chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, kết quả, sáng kiến về cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ, báo, tạp chí trong và ngoài ngành, các phương tiện truyền thông đại chúng, ...

7.2. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, trọng tâm là việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

7.3. Triển khai thực hiện Đề án xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

7.4. Tổ chức đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

7.5. Triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

7.6. Thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

7.7. Bố trí đủ kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019.

### **III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị**

1.1. Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, ban hành kế hoạch chi tiết để triển khai có hiệu quả tại đơn vị trước ngày 31/01/2019.

1.2. Phân công Lãnh đạo đơn vị và cán bộ làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tổ chức triển khai và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

1.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo phân công tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

1.4. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, gửi báo cáo về Văn phòng Bộ để tổng hợp trình Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định (báo cáo quý I: trước ngày 10/3; báo cáo 6 tháng đầu năm: trước ngày 10/6; báo cáo quý III: trước ngày 10/9 và báo cáo năm: trước ngày 05/12) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu phát sinh nhiệm vụ.

1.5. Sử dụng kết quả thực hiện cải cách hành chính làm tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm cho công chức, viên chức thuộc đơn vị.

#### **2. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ**

2.1. Là đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, kịp thời báo cáo Bộ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.2. Chủ động nghiên cứu, đề xuất những giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ.

2.3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp kết quả và trình Bộ báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và năm, báo cáo đột xuất Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan cấp trên theo quy định.

2.4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra trực tiếp công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

### **3. Trách nhiệm của Vụ Hợp tác quốc tế**

Chủ trì phối hợp với Văn phòng Bộ chủ động huy động, tìm kiếm các nguồn tài trợ quốc tế, các chương trình hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế để hỗ trợ thực hiện các nội dung cải cách hành chính của Bộ.

### **4. Trách nhiệm của Cục Kế hoạch - Tài chính**

4.1. Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính; thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4.2. Trên cơ sở kinh phí được cấp có thẩm quyền giao, thực hiện phân bổ, báo cáo Bộ phê duyệt giao dự toán cho các đơn vị thuộc Bộ để triển khai nhiệm vụ theo quy định. /.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

**PHỤ LỤC**

**Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2444/QĐ-BTC ngày 26. tháng 10. năm 2018. của Bộ Tài chính)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
1.	Hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính, thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng tới các tiêu chuẩn phổ biến của các nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế.					
1.1	Hoàn thiện dự án Luật quản lý thuế (sửa đổi)	Dự án Luật quản lý thuế (sửa đổi)	TCT	Vụ PC, Vụ CST, TCHQ và các đơn vị có liên quan	Tháng 5/2019 trình Quốc hội thông qua	
1.2	Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện dự án Luật chứng khoán (sửa đổi)	Dự án Luật chứng khoán (sửa đổi)	UBCKNN	Vụ PC, Cục GSQL KTKT, Vụ TCNH và các đơn vị có liên quan	Tháng 5/2019 trình Quốc hội cho ý kiến Tháng 10/2019 trình Quốc hội thông qua	
1.3	Tổng kết đánh giá 5 năm triển khai thực hiện Luật dự trữ quốc gia năm 2012 và các văn bản hướng dẫn, đề xuất giải pháp thực hiện giai đoạn tiếp theo	Báo cáo tổng kết, đánh giá; Đề xuất giải pháp	TCDTNN	Vụ Pháp chế, các đơn vị có liên quan	Tháng 1/2019	

1.4	Tổng kết đánh giá 5 năm triển khai thực hiện Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và đề xuất giải pháp thực hiện giai đoạn tiếp theo	Báo cáo tổng kết, Đề xuất giải pháp	TCT	Vụ Pháp chế, các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2019	
1.5	Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật kinh doanh bảo hiểm	Tổng kết và đề xuất chỉnh sách	Cục QLGSBH	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 12/2019	
1.6	Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân	Tổng kết và đề xuất chỉnh sách	Vụ CST	Vụ PC, TCT và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
1.7	Xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)	Dự thảo Nghị định	Vụ HTQT	Vụ PC, TCHQ, Vụ CST và các đơn vị có liên quan	Tháng 2/2019 trình Chính phủ	
1.8	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	Dự thảo Nghị định	Cục QLCS	Vụ Pháp chế, các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2019 trình Chính phủ	
1.9	Nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ về biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	Dự thảo Nghị định	Vụ CST	TCHQ, TCT, Vụ PC, Vụ HTQT và các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2019 trình Chính phủ	
1.10	Nghiên cứu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kho bạc nhà nước	Dự thảo Nghị định	KBNN	Vụ PC, Vụ ĐT, VPB và các đơn vị có	Tháng 5/2019 trình Chính phủ	

				liên quan		
1.11	Nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Dự thảo Nghị định	Vụ NSNN	Vụ PC, Vụ HCSN và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2019	trình Thủ tướng Chính phủ
1.12	Nghiên cứu xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2006/QĐ-TTg ngày 19/1/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai	Dự thảo Quyết định	Vụ NSNN	Vụ PC, Vụ HCSN và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2019	trình Thủ tướng Chính phủ
1.13	Nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ về kinh doanh hàng miễn thuế	Dự thảo Nghị định	TCHQ	Vụ PC, Vụ CST, Vụ HTQT và các đơn vị có liên quan	Tháng 9/2019	trình Chính phủ
1.14	Nghiên cứu xây dựng Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch cho khu dân cư	Dự thảo Nghị định	Cục QLCS	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2019	trình Chính phủ
1.15	Nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Dự thảo Nghị định	Vụ CST	Vụ PC, TCT và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2019	trình Chính phủ
1.16	Nghiên cứu xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan và Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của	Dự thảo Nghị định	TCHQ	Vụ PC, TCT, Vụ CST, Vụ HTQT và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2019	trình Chính phủ

	<i>Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP</i>					
1.17	<i>Nghiên cứu xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương (thay thế Nghị định số 138/2007/NĐ-CP và Nghị định số 37/2013/NĐ-CP)</i>	<i>Dự thảo Nghị định</i>	<i>Vụ TCNH</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 12/2019</i>	<i>trình Chính phủ</i>
1.18	<i>Nghiên cứu xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã</i>	<i>Dự thảo Nghị định</i>	<i>Vụ TCNH</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 12/2019</i>	<i>trình Chính phủ</i>
1.19	<i>Hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí: Xây dựng Nghị định của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khí thải</i>	<i>Dự thảo Nghị định</i>	<i>Vụ CST</i>	<i>TCT, Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 12/2019</i>	<i>trình Chính phủ</i>
1.20	<i>Nghiên cứu xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của TTgCP về cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN</i>	<i>Dự thảo Quyết định</i>	<i>Vụ HCSN</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 6/2019</i>	<i>trình Chính phủ</i>
1.21	<i>Nghiên cứu xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của TTgCP về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại NH chính sách xã hội</i>	<i>Dự thảo Quyết định</i>	<i>Vụ TCNH</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 9/2019</i>	<i>trình Thủ tướng Chính phủ</i>
1.22	<i>Nghiên cứu xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2013/QĐ-TTg ngày 24/1/2013 của TTgCP về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</i>	<i>Dự thảo Quyết định</i>	<i>Vụ TCNH</i>	<i>Vụ PC, Vụ NSNN, Vụ HCSN và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 11/2019</i>	<i>trình Chính phủ</i>
1.23	<i>Nghiên cứu xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống kho Dự trữ</i>	<i>Dự thảo Quyết định</i>	<i>TCDTNN</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên</i>	<i>Tháng 12/2019</i>	<i>trình Thủ</i>

	<i>quốc gia đến năm 2030</i>			<i>quan</i>	<i>tướng Chính phủ</i>	
1.24	<i>Nghiên cứu xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến 2030, định hướng 2040</i>	<i>Dự thảo Quyết định</i>	<i>TCDTNN</i>	<i>Vụ PC và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Tháng 12/2019 trình Thủ tướng Chính phủ</i>	
1.25	<i>Tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng Thông tư của Bộ Tài chính</i>	<i>Dự thảo Thông tư</i>	<i>Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng Thông tư</i>	<i>Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Theo tiến độ tại Quyết định của Bộ về việc phê duyệt Chương trình xây dựng Thông tư do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo</i>	
2.	<i>Nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính.</i>					
2.1	<i>Thực hiện quy trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị thuộc Bộ chủ trì xây dựng theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và thời gian</i>	<i>Các báo cáo thẩm định văn bản QPPL</i>	<i>Vụ Pháp chế</i>	<i>Các đơn vị có liên quan</i>	<i>Thường xuyên</i>	
2.2	<i>Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh</i>	<i>Các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư,</i>	<i>Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng văn</i>	<i>Vụ PC, VPB và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Theo tiến độ xây dựng văn bản QPPL</i>	



		<i>kinh doanh</i>	<i>bản QPPL</i>			
2.3	<i>Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính</i>	<i>Các văn bản tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL quy định về TTHC</i>	<i>Văn phòng Bộ</i>	<i>Các đơn vị có liên quan</i>	<i>Theo tiến độ xây dựng văn bản QPPL</i>	
3.	Hoàn thiện Đề án; xây dựng và ban hành các quy định về chính sách quản lý hoạt động thương mại điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các thủ tục hành chính, cơ chế thanh toán, bảo lãnh.	Các Đề án, quy định được ban hành	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019	
4.	Chủ động phối hợp các Bộ, ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định 1254/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Các văn bản tham gia ý kiến với các Bộ quản lý chuyên ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
5.	Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền	Báo cáo kết quả kiểm tra	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Trước ngày 28/02/2020	

		văn bản của Bộ Tài chính				
6.	Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, chấp hành pháp luật; chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (bao gồm: thu thập thông tin, kiểm tra tình hình, điều tra, khảo sát)	Báo cáo tình hình theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Trước ngày 15/10/2019	
7.	Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính.	Báo cáo về kết quả rà soát, hệ thống hoá và hợp nhất văn bản QPPL	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Theo thời hạn yêu cầu của Bộ Tư pháp	
8.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là các quy định mới ban hành, các quy định có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.	Các chương trình, hội nghị, hội thảo, bài viết, tin tức, .... tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
9.	Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu	Thanh tra Bộ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

		nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng				
<b>II</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>					
10.	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 của Bộ Tài chính; tiếp tục đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính vào nề nếp, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính.	Sản phẩm cụ thể theo Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2019 của Bộ Tài chính	Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ	Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ tại Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2019 của Bộ Tài chính	
11.	Rà soát và đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, trong đó tập trung vào nghiên cứu giảm thời gian, giảm hồ sơ, giấy tờ và chi phí thực hiện thủ tục hành chính liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp.					
11.1	Thực hiện rà soát TTHC theo Kế hoạch của Bộ Tài chính	Các phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Thực hiện theo tiến độ tại Kế hoạch rà soát TTHC của Bộ Tài chính	
11.2	Tổ chức thực thi các phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ	Các văn bản được sửa đổi,	Các đơn vị được giao	Văn phòng Bộ và các đơn vị	Tháng 12/2019	

	<i>trường Bộ Tài chính về phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính</i>	<i>bổ sung, ban hành mới quy định về TTHC</i>	<i>chủ trì tại Quyết định số 2141/QĐ-BTC</i>	<i>có liên quan</i>		
11.3	<i>Tổ chức thực thi các phương án được phê duyệt tại Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính</i>	<i>Báo cáo kết quả rà soát</i>	<i>UBCKNN, TCT, TCHQ</i>	<i>Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Thực hiện theo tiến độ tại Nghị quyết số 104/NQ-CP</i>	
11.4	<i>Nghiên cứu đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Bộ Tài chính nhằm tiếp tục tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo yêu cầu tại Nghị quyết của Chính phủ</i>	<i>Báo cáo về phương án đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC</i>	<i>Các đơn vị thuộc Bộ</i>	<i>Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Thường xuyên</i>	
12.	<i>Triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021</i>					
12.1	<i>Nâng bậc xếp hạng chỉ số Nộp thuế trong năm 2019 tăng từ 7 - 10 bậc so với năm 2018.</i>	<i>Báo cáo kết quả thực hiện</i>	<i>TCT</i>	<i>Vụ CST, VPB và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Định kỳ hàng quý</i>	
12.2	<i>Nâng bậc xếp hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới trong năm 2019 tăng từ 3 - 5 bậc so với năm 2018.</i>	<i>Báo cáo kết quả thực hiện</i>	<i>TCHQ</i>	<i>VPB và các đơn vị có liên quan</i>	<i>Định kỳ hàng quý</i>	

12.3	Nâng bậc xếp hạng chỉ số Văn hóa thị trường chứng khoán trong năm 2019 tăng ít nhất 5 bậc so với năm 2018.	Báo cáo kết quả thực hiện	UBCKNN	VPB và các đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng quý
13.	Thực hiện công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, thực hiện nghiêm yết, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định; cập nhật đầy đủ các thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.	Các Quyết định công bố, TTHC được công khai theo quy định	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
14.	Triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính theo Quyết định số 1720/QĐ-BTC ngày 1/10/2018 về thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Thành lập bộ phận một cửa tại Văn phòng Bộ và kiện toàn tại các Tổng cục và tổ chức vận hành bộ phận một cửa	VPB, TCHQ, UBCKNN và các đơn vị được giao nhiệm vụ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ tại Kế hoạch thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP
15.	Triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1043/QĐ-BTC ngày 05/6/2017 của Bộ Tài chính về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2019, Tháng 6/2019, Tháng 9/2019, Tháng 12/2019 (lồng ghép trong báo cáo định kỳ về CCHC)
16.	Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính,	100% TTHC	Các đơn vị	VPB và các	Thường xuyên

	hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính.	giải quyết đúng hạn	thuộc Bộ	đơn vị có liên quan		
17.	100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện	TCT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
18.	Tổ chức triển khai Nghị định quy định thực hiện TTHC thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu sau khi ban hành	Báo cáo kết quả thực hiện	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
19.	Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 832/QĐ-BTC ngày 31/5/2018 của Bộ Tài chính; tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.	Các Luật, Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính được sửa đổi theo phương án đã phê duyệt	TCT, TCHQ, UBCKNN, Cục QLGS KTKT, Cục QLGSBH, Cục QLQ, Vụ TCNH	Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ chương trình xây dựng văn bản QPPL	
20.	Tổ chức hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp về việc tuân thủ chính sách pháp luật và việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thuế, hải quan.					
21.	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ	Quyết định	Văn phòng	TCT, TCHQ,	Quý II, Quý	

	tục hành chính tại một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính	thành lập đoàn kiểm tra; Tiến hành kiểm tra trực tiếp; báo cáo Bộ kết quả kiểm tra	Bộ	KBNN, TCĐTN và các đơn vị có liên quan	III/2019 (kiểm tra trực tiếp); Quý IV/2019 (báo cáo kết quả)	
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính</b>					
22.	Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	Các văn bản quán triệt tới các đơn vị	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
23.	Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, đảm bảo thực hiện có hiệu quả nguyên tắc quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, các cơ quan, tổ chức khác phối hợp; Rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ.					
23.1	<i>Tổ chức thực hiện Quyết định số 444/QĐ-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính theo đúng yêu cầu, tiến độ đề ra. Kiện toàn tổ chức, bộ máy cơ quan tài chính từ Trung ương đến địa phương theo hướng chuyển từ điều hành tác nghiệp sang hoạch định chính sách vĩ mô, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động.</i>	<i>Tổ chức bộ máy các đơn vị được sắp xếp, tinh gọn theo đúng yêu cầu, tiến độ, kế hoạch đề</i>	<i>Vụ TCCB, các đơn vị được giao chủ trì</i>	<i>Các đơn vị có liên quan</i>	<i>Thực hiện theo tiến độ tại Quyết định số 444/QĐ-BTC</i>	

		<i>ra</i>				
23.2	Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức lại KBNN cấp huyện trực thuộc KBNN cấp tỉnh	Các Quyết định sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất	Vụ TCCB	KBNN và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
23.3	Tiếp tục triển khai Đề án sắp xếp, sáp nhập Chi cục Thuế thành Chi cục Thuế khu vực đối với các đơn vị có kế hoạch triển khai năm 2019.	Các Quyết định sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất	Vụ TCCB	TCT và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
23.4	Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức lại Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố	Các Quyết định sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất	Vụ TCCB	TCHQ và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
24.	Kiểm tra tình hình tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc bộ	Trình Bộ ban hành Kế hoạch kiểm tra; Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; thông báo kết luận kiểm tra; Văn bản giải quyết các kiến nghị, đề xuất sau kiểm tra	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan	Quý II, III, IV/2019	
25.	Kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi	Kế hoạch	Các đơn vị	Các đơn vị có	Thường xuyên	



	quản lý nhà nước của Bộ Tài chính đã phân cấp cho địa phương.	kiểm tra; Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; thông báo kết luận kiểm tra; Văn bản giải quyết các kiến nghị, đề xuất sau kiểm tra	thuộc Bộ quản lý các lĩnh vực được phân cấp	liên quan		
26.	Trình Chính phủ dự thảo Nghị định về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ Việt Nam	Dự thảo Nghị định	Cục TCDN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2019	
27.	Triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế theo Quyết định số 1177/QĐ-BTC ngày 27/6/2017 về kế hoạch triển khai Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.	Báo cáo TTCP kết quả thực hiện	Cục TCDN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
28.	Tổ chức thực hiện tái cơ cấu các Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán; Triển khai đề án hợp nhất Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.	Báo cáo kết quả thực hiện	UBCKNN	Vụ TCCB và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
<b>IV</b>	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức</b>					
29.	Xây dựng Quy chế quy định về đánh giá công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính	Quyết định của Bộ trưởng	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Sau khi CP ban hành ND sửa đổi, bổ sung	

					<p>NĐ số 56/2015/NĐ-CP và NĐ số 88/2017/NĐ-CP</p>	
30.	Xây dựng Quy chế kiểm tra, tự kiểm tra về công tác TCCB	Quyết định của Bộ trưởng	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Tháng 12/2019	
31.	Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính gắn với quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Bộ trưởng	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Tháng 3/2019	
32.	Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm đối với công chức của Bộ Tài chính	Các văn bản quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt; Báo cáo của bộ về việc bố trí công chức	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	

		theo vị trí việc làm.				
33.	Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm đối với viên chức của Bộ Tài chính	Văn bản phê duyệt danh mục vị trí việc làm tại các đơn vị sự nghiệp công lập; Các văn bản quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt; Báo cáo của bộ về việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm.	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	
34.	Tiếp tục triển khai “Đề án Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kết quả triển khai	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	
35.	Triển khai công tác tuyển dụng cán bộ, công chức tại	Quyết định	Vụ TCCB,	Các đơn vị	Thường xuyên	

	các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính	tuyển dụng	các đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ	thuộc Bộ		
36.	Tiếp tục, đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSĐ ngày 10/10/2014 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính về việc triển khai công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Bộ Tài chính theo Quy định tại Quyết định số 2560/QĐ-BTC ngày 25/10/2014 và Quyết định số 719/QĐ-BTC ngày 20/4/2015 của Bộ trưởng BTC	Báo cáo kết quả thực hiện	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	
37.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính năm 2019	Trình Bộ ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch, báo cáo kế quả thực hiện	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 1/2019 (ban hành Kế hoạch); Định kỳ quý báo cáo kết quả	
38.	Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính và tương đương; Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương; Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng và tương đương; Bồi dưỡng chuyên đề về công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính	Xây dựng Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Trường BDCB Tài chính	Vụ TCCB, Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ	Định kỳ hàng quý	
39.	Tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp	Báo cáo kết quả thực hiện	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý 1/2019	

	luật, gắn với các nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức					
40.	Triển khai công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ các cấp trong ngành theo phân cấp	Quyết định bổ nhiệm	Vụ TCCB; Các đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	
41.	Khẩn trương thực hiện theo đúng tiến độ triển khai Quyết định số 520/QĐ-BTC ngày 13/4/2018 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, sáp nhập Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thành Chi cục Thuế khu vực thuộc Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Các Chi cục thuế được sắp xếp theo phương án phê duyệt	TCT	Vụ TCCB và các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ tại Quyết định số 520/QĐ-BTC	
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>					
42.	Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công và phân loại danh mục dịch vụ sự nghiệp công	Sửa đổi, bổ sung các Nghị định và Thông tư	Vụ HCSN	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 12/2019	
43.	Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, kiểm toán	Các Nghị định của Chính Phủ và Thông tư của Bộ Tài chính	Cục QLGS Kế toán, Kiểm toán	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 12/2019	
44.	Thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước	Báo cáo kết quả phân bổ ngân sách năm 2019	Vụ NSNN	Vụ HCSN, Vụ ĐT, Vụ I, KBNN và các đơn vị có liên	Thường xuyên	

				quan		
45.	Xây dựng Đề án "Mở rộng cơ sở thuế và chống xói mòn nguồn thu ngân sách nhà nước"	Đề án	TCT	Các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2019	
46.	Thực hiện cơ cấu lại chi thường xuyên, triển khai có hiệu quả về chi thường xuyên theo Nghị quyết số 70/2018/QH14 ngày 09/11/2018 về dự toán NSNN năm 2019	Báo cáo kết quả điều hành chi thường xuyên ngân sách năm 2019	- Vụ NSNN chủ trì thực hiện đối với các địa phương và tổng hợp chung - Vụ HCSN chủ trì thực hiện đối với các đơn vị ở Trung ương - Vụ I chủ trì thực hiện đối với các đơn vị quốc phòng, an ninh, đặc	KBNN và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	

			biệt			
47.	Thực hiện cơ cấu lại chi đầu tư, triển khai có hiệu quả về chi đầu tư theo Nghị quyết số 70/2018/QH14 ngày 09/11/2018 về dự toán NSNN năm 2019	Báo cáo kết quả điều hành chi đầu tư ngân sách năm 2019	Vụ ĐT, Vụ I	Vụ NSNN, KBNN và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
48.	Tăng cường quản lý và cơ cấu lại nợ công; Giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay. Phân đầu đến cuối năm 2019, dư nợ công khoảng 61,3% GDP, nợ Chính phủ khoảng 52,2% GDP, nợ nước ngoài của quốc gia dưới 49% GDP.	Báo cáo kết quả quản lý, điều hành nợ công năm 2019	Cục QLN	Vụ NSNN, KBNN và các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 12/2019	
49.	Báo cáo đánh giá thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững	Báo cáo trình Chính phủ	Vụ NSNN	Cục QLN và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
50.	Xây dựng Đề án các giải pháp phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam	Đề án	Vụ TCNH	Các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2019	
51.	Xây dựng Đề án phát hành trái phiếu Chính phủ xanh bằng đồng Việt Nam tại thị trường trong nước	Đề án	Vụ TCNH	Các đơn vị có liên quan	Tháng 9/2019	
52.	Xây dựng Đề án thí điểm mô hình nền tảng gọi vốn cộng đồng	Đề án	Vụ TCNH	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
53.	Đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2019	Vụ HCSN	Vụ NSNN, KBNN và các đơn vị có liên	Thường xuyên	

				quan		
54.	Đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước gắn với niêm yết trên thị trường chứng khoán. Công khai doanh nghiệp đã cổ phần hóa, đủ điều kiện nhưng chưa niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán và xem xét trách nhiệm người đứng đầu.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục TCDN	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
55.	Thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo đúng chế độ, đúng mục đích, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, cắt giảm tối đa các khoản kinh phí chưa thực sự cần thiết và đảm bảo quyền lợi đầy đủ cho cán bộ, công chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục KHTC, Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019	
56.	Tập trung đơn đốc, hướng dẫn, thẩm định trình duyệt hồ sơ, thủ tục pháp lý kịp thời, góp phần đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đối với các dự án, công trình trọng điểm của ngành Tài chính; Tiếp tục đơn đốc, rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 -2020 (tháo gỡ khó khăn vướng mắc, điều chỉnh bổ sung nếu có), triển khai kế hoạch vốn năm 2019.	Báo cáo kết quả thực hiện	Cục KHTC, Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
57.	Tổ chức triển khai kiểm tra công tác quản lý tài chính, kế toán, tài sản nhà nước và đầu tư xây dựng tại các đơn vị thuộc Bộ	Trình Bộ kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả	Cục KHTC	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I: trình Bộ ban hành kế hoạch Quý II, Quý III: triển khai kế hoạch Quý IV: trình Bộ báo cáo kết quả	
58.	Chủ động hội nhập quốc tế, chú trọng công tác theo	Báo cáo kết	Vụ HTQT	TCHQ, các	Thường xuyên	



	đổi, đơn đốc việc thực hiện các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết. Triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương. Tăng cường vận động các nước ủng hộ Việt Nam ứng cử là ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN 2020. Tích cực tham gia, đóng góp có trách nhiệm và nâng cao hơn nữa vai trò của Việt Nam trong các tổ chức, diễn đàn đa phương, như: WTO, APEC, ASEM, G20, hợp tác khu vực và tiểu vùng Mê Công,...	quả thực hiện		đơn vị có liên quan		
59.	Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Khoa học Nhà nước đến năm 2020 theo Quyết định số 138/QĐ-TTg ngày 21/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kết quả triển khai	KBNN	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
60.	Xây dựng Quyết định ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
<b>VI</b>	<b>Hiện đại hóa hành chính</b>					
61.	Xây dựng kế hoạch, danh mục dự toán về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Bộ Tài chính.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch	Cục THTK	Các đơn vị có liên quan	Tháng 1/2019	
62.	Nghiên cứu, sửa đổi văn bản QPPL trình cấp có thẩm quyền để ban hành làm cơ sở pháp lý để triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo danh mục tại Quyết định số 2204/QĐ-BTC ngày 21/11/2018	Các văn bản về triển khai DVCTT được ban hành	Các đơn vị được giao chủ trì theo lĩnh vực	Cục THTK, Vụ PC, VPB, các đơn vị liên quan	Thực hiện theo tiến độ tại Quyết định số 2204/QĐ-BTC	

63.	Thực hiện triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến 30/6/2019 tăng lên 80% và đến 31/12/2019 đạt 90% tổng số TTHC có thể cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính.	Xây dựng hệ thống thông tin thực hiện DVCTT theo mức độ 3,4	Cục THTK	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện theo tiến độ tại Quyết định số 2204/QĐ-BTC	
64.	Tập trung thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 29/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại và Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
65.	Tiếp tục triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử theo Quyết định 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020	Trình Bộ ban hành Kiến trúc và duy trì, cập nhật theo quy định	Cục THTK	Các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2019	
66.	Mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử, cơ bản hoàn thành trong năm 2019 ở Hà Nội, Thành phố HCM và các thành phố lớn.	Báo cáo kết quả thực hiện	TCT	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
67.	Đề án quản lý hoạt động thương mại điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới	Đề án	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	
68.	Xây dựng và kết nối ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính qua cơ chế một cửa	Phương án triển khai và	- VPB chủ trì về hoạt	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ thực hiện Nghị	

		<p>tổ chức thực hiện</p>	<p>động chuyên môn, nhiệm vụ trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa của BTC - Cục THTK chủ trì về xây dựng phần mềm, ứng dụng việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tại bộ phận một cửa</p>		<p>định 61/2018/NĐ-CP</p>	
--	--	--------------------------	---	--	-------------------------------	--

			của BTC			
69.	<p>Đẩy mạnh việc áp dụng phương thức báo cáo điện tử đối với danh mục chế độ báo cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 171/QĐ-BTC ngày 06/02/2018 của Bộ Tài chính, nghiên cứu sử dụng chữ ký số, hạn chế báo cáo giấy, giảm gánh nặng hành chính và tiết kiệm chi phí trong thực hiện chế độ báo cáo.</p>	<p>Triển khai báo cáo theo phương thức điện tử; cắt giảm các báo cáo theo phương án được Bộ phê duyệt</p>	<p>Các đơn vị được giao chủ trì</p>	<p>Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan</p>	<p>Thực hiện theo tiến độ tại Quyết định số 171/QĐ-BTC</p>	
70.	<p>Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 9/3/2018 của Ban cán sự Đảng Bộ Tài chính về việc triển khai ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong lĩnh vực Tài chính - Ngân sách và Quyết định số 1824/QĐ-BTC ngày 05/10/2018 của Bộ Tài chính ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Tập trung triển khai có hiệu quả Kiến trúc chính phủ điện tử ngành Tài chính và hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia Ngành tài chính trên cơ sở tích hợp, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị trong ngành.</p>	<p>Các sản phẩm đầu ra theo yêu cầu</p>	<p>Cục THTK</p>	<p>Các đơn vị có liên quan</p>	<p>Thực hiện theo tiến độ</p>	
71.	<p>Hỗ trợ giải đáp các vướng mắc của công dân và doanh nghiệp về chính sách tài chính trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính</p>	<p>Giải đáp câu hỏi cho người dân và doanh nghiệp được</p>	<p>Cục THTK</p>	<p>Các đơn vị có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	

		đăng tải tại chuyên mục "Hỏi đáp về chính sách tài chính" trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ				
72.	Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS	Hệ thống VNACCS/VCIS được vận hành ổn định, đảm bảo an ninh, an toàn 24/7	TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
73.	Tiếp tục triển khai nộp thuế điện tử đối với hoạt động cho thuê nhà, nộp thuế điện tử lệ phí trước bạ, thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản.	Báo cáo kết quả triển khai	TCT	Các đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng tháng	
74.	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dịch vụ nộp, khai, hoàn thuế, hóa đơn điện tử	Báo cáo kết quả triển khai	TCT	Các đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng tháng	
75.	Tổ chức xây dựng mới và chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 sang phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015.	Báo cáo kết quả áp dụng triển khai; đánh giá và điều chỉnh các quy trình tại các đơn vị	Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

		theo quy định				
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>					
76.	Bổ trí đủ kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019.	Dự toán kinh phí triển khai nhiệm vụ CCHC được phê duyệt	Cục KHTC, TCT, TCHQ, TCDTNN, KBNN, UBCKNN	Các đơn vị có liên quan	Tháng 1/2019	
77.	Triển khai thực hiện Đề án xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Báo cáo xác định Chỉ số CCHC của Bộ Tài chính, Kết quả thẩm định Chỉ số CCHC của các Bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Bộ	Cục THTK, Cục KHTC, Vụ TCCB, Vụ PC, Vụ NSNN, Vụ HCSN, TTB và các đơn vị có liên quan	Quý I/2019	
78.	Tổ chức đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.	Công bố kết quả Chỉ số CCHC năm 2018 của các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2019	
79.	Triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà	Báo cáo kết quả triển khai	TCT, TCHQ,	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2019	

	nước.		KBNN			
80.	Thực hiện các hoạt động tuyên truyền cải cách hành chính tại Bộ, đẩy mạnh công tác truyền thông về chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, kết quả, sáng kiến về cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ, báo, tạp chí trong và ngoài ngành, các phương tiện truyền thông đại chúng, ...	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, các sản phẩm theo Kế hoạch tuyên truyền	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
81.	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, trọng tâm là việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp trong lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc.	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, triển khai kiểm tra và báo cáo kết quả	Văn phòng Bộ	TCT, TCHQ, KBNN và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
82.	Thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

**BỘ TÀI CHÍNH**